

Số: /PA-UBND

Chi Lăng, ngày tháng 4 năm 2026

PHƯƠNG ÁN

Phòng cháy, chữa cháy rừng xã Chi Lăng giai đoạn 2026-2030

I. CƠ SỞ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định 156/2018/NĐ-CP, ngày 16/11/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 91/2024/NĐ CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định về Phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 08/4/2024 của UBND tỉnh về việc Ban hành quy định cấp dự báo cháy rừng và bảng tra cấp báo dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Nghị quyết 1672/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lạng Sơn 2025; Xã Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn được thành lập trên cơ sở sáp nhập các xã Chi Lăng, thị trấn Đồng Mô, thị trấn Chi Lăng.

2. Vị trí địa lý và đặc điểm tự nhiên trên địa bàn xã

* Về vị trí địa lý:

- Phía Đông giáp xã Quan Sơn.
- Phía Bắc giáp xã Nhân Lý.
- Phía Tây giáp xã Bằng Mạc và xã Vạn Linh.
- Phía Tây Nam giáp Tân Thành.

* **Tổng diện tích tự nhiên của xã là: 8.022,53 ha.**

- Diện tích có rừng là: 2.489,74 ha, trong đó:

- + Rừng tự nhiên: 231,39 ha
- + Rừng trồng đã thành rừng: 1.947,69 ha
- + Rừng trồng chưa thành rừng: 310,66 ha.
- Tỷ lệ che phủ rừng: 27,16%.

* *Hệ thống giao thông*: Xã có hệ thống đường giao thông thuận lợi cho việc đi lại và vận chuyển, hệ thống giao thông liên thôn đã được nâng cấp, bê tông hoá. Tuy nhiên, các tuyến đường đến các khu rừng vùng trọng điểm cháy là đường mòn nên việc di chuyển bằng các phương tiện cơ giới còn gặp nhiều khó khăn nên có phần ảnh hưởng đến công tác ứng cứu khi có cháy rừng xảy ra.

* *Các nguồn nước*: Chủ yếu lấy tại các khe suối và các hồ, đập thủy lợi....

3. Những nguy cơ gây cháy rừng

Hàng năm, việc dọn vệ sinh rừng chưa thực sự được các chủ rừng quan tâm nên khi có nguồn lửa rừng rất dễ cháy, ở một số thôn, nhân dân thường phát dọn thực bì vào các tháng mùa khô do không có kỹ thuật đốt thực bì và ý thức sử dụng lửa của một bộ phận người dân nên dễ cháy lan vào rừng. Ngoài ra, còn một số nguyên nhân khác có nguy cơ gây cháy rừng như: mâu thuẫn giữa các chủ rừng nên đốt rừng của nhau, đốt ong, sử dụng lửa thiếu ý thức trong dịp thanh minh ...

4. Thực trạng công tác PCCCR trên địa bàn

Trong những năm qua, được sự chỉ đạo của Huyện ủy và UBND huyện (cũ), sự phối hợp của các ngành chức năng, công tác phòng cháy chữa cháy rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng đã đạt được những kết quả tích cực cơ bản rừng được bảo vệ tốt. Qua các buổi tuyên truyền và tập huấn về công tác phòng cháy chữa cháy rừng hàng năm ý thức người dân đã được nâng cao. Người dân đã nhận thức được nguồn lợi từ rừng đem lại trong phát triển kinh tế hộ gia đình, đã chủ động tự bảo vệ rừng của mình hạn chế cháy rừng xảy ra. Tuy nhiên, tình hình cháy rừng hàng năm vẫn còn xảy ra, việc điều tra đối tượng gây cháy để xử lý theo quy định vẫn còn gặp nhiều khó khăn và hạn chế.

4.1. Lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng

STT	Tên đơn vị (Tổ quần chúng bảo vệ rừng)	Số người tham gia	Chỉ huy chữa cháy
1	Thôn Đoàn Kết	06	Trưởng thôn
2	Thôn Tiền Phong	06	Trưởng thôn
3	Thôn Hữu Nghị	06	Trưởng thôn
4	Thôn Làng Vạc	06	Trưởng thôn
5	Thôn Chiến Thắng	06	Trưởng thôn
6	Thôn Làng Trung	06	Trưởng thôn
7	Thôn Làng Thành	06	Trưởng thôn
8	Thôn Xóm Mới	06	Trưởng thôn
9	Thôn Làng Càng	06	Trưởng thôn

10	Thôn Khun Thúng	06	Trưởng thôn
11	Thôn Than Muội	06	Trưởng thôn
12	Thôn Đồng Hóa Minh Khai	06	Trưởng thôn

4.2. Phương tiện chữa cháy rừng, dụng cụ chữa cháy

Do địa hình phức tạp, giao thông một số khu vực không thuận lợi nên trên địa bàn xã chủ yếu là các phương tiện, dụng cụ chữa cháy thô sơ, đơn giản:

- Phương tiện: Chủ yếu là xe máy di chuyển từ thôn này sang thôn kia. Phương tiện này huy động từ cán bộ, công chức xã, Tổ, đội PCCCR và nhân dân.

- Dụng cụ chữa cháy: Dao phát, cuốc, xẻng, đèn pin, loa chỉ huy chữa cháy, mũ bảo hộ, bàn tay dập lửa ... hàng năm đều được kiểm tra, chuẩn bị trước mùa khô của các tổ chuyên trách bảo vệ rừng thôn.

Thực hiện theo phương châm “4 tại chỗ” nên phương tiện và dụng cụ thô sơ đều được huy động đảm bảo khi có cháy xảy ra.

4.3. Các giải pháp PCCCR đang áp dụng

- Tuyên truyền phổ biến kiến thức về PCCCR cho các cán bộ thôn tại cuộc họp giao ban xã, cho các hộ gia đình tại cuộc họp thôn.

- Tuyên truyền, cảnh báo nguy cơ cháy rừng qua loa phát thanh thôn, xã.

- Treo biển báo, dán pa nô, áp pích...

- BCH PCCC rừng xã và Tổ đội PCCCR các thôn thực hiện trực 24/24h, tuần tra canh gác vào những ngày nắng nóng cao điểm, phát hiện lửa rừng kịp thời.

4.4. Các yếu tố tự nhiên, kinh tế xã hội ảnh hưởng đến nguy cơ cháy rừng tại địa phương:

Xã Chi Lăng cùng chung khí hậu của tỉnh Lạng Sơn, nằm ở vùng nhiệt đới gió mùa, khí hậu trong năm được chia làm 4 mùa rõ rệt là Xuân, Hạ, Thu, Đông.

Nhiệt độ trung bình trong năm từ 21-28°C, nhiệt độ thấp nhất từ 5-15°C vào các tháng 12, tháng 1 và tháng 2; nhiệt độ cao từ 24-35°C vào các tháng 6, tháng 7 và tháng 8 hàng năm thường hay nắng nóng kéo dài.

Xã Chi Lăng gồm 12 thôn có rừng, có 960 hộ với 3.840 nhân khẩu, cộng đồng sinh sống chủ yếu người dân tộc Nùng, Tày, Kinh.

Nhìn chung trình độ văn hoá không đồng đều, nhận thức trong các vấn đề bảo vệ rừng PCCCR còn nhiều hạn chế. Đời sống của bà con nhân dân chủ yếu phụ thuộc vào nông, lâm nghiệp. Vì vậy ảnh hưởng lớn đến công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCCR.

II. PHÒNG CHÁY RỪNG

1. Tổ chức lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng

1.1. Ban Chỉ huy phòng cháy, chữa cháy rừng

1.1.1. Trưởng Ban: Chủ tịch UBND xã.

1.1.2. Các phó trưởng ban:

- Lãnh đạo Hạt kiểm lâm khu vực Chi Lăng - Phó Trưởng ban thường trực;
- Lãnh đạo Công an xã - Phó Trưởng ban;
- Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Phó Trưởng ban;
- Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã.

1.1.3. Các Ủy viên gồm:

- Phó Chỉ huy trưởng kiêm tham mưu Trưởng khu vực phòng thủ số 3, Nhân Lý;
- Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Trưởng phòng Văn hoá - Xã hội xã;
- Giám đốc Trung tâm dịch vụ công ích xã;
- Giám đốc Trạm y tế xã;
- Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp giáo dục thuộc UBND xã;
- Các ông/bà là trưởng thôn trên địa bàn xã.

1.1.4. Mời tham gia Ban chỉ huy xã:

- Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;
- Phó chủ tịch UB MTTQ Việt Nam xã kiêm Bí thư Đoàn Thanh niên xã;
- Phó chủ tịch UB MTTQ Việt Nam xã kiêm Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã;
- Phó chủ tịch UB MTTQ Việt Nam xã kiêm Chủ tịch Hội Phụ nữ xã;
- Phó chủ tịch UB MTTQ Việt Nam xã kiêm Chủ tịch Hội Nông dân xã;
- Xí nghiệp khai thác công trình Thủy lợi Chi Lăng;
- Đội Quản lý Điện lực khu vực Chi Lăng;
- Trung tâm viễn thông Chi Lăng.

1.2. Chức năng, nhiệm vụ Ban Chỉ huy phòng cháy, chữa cháy rừng:

- *Chức năng của Ban Chỉ huy:*

+ Chỉ đạo thực hiện các dự án về bảo vệ, phát triển rừng, tổ chức thực hiện phương án phòng cháy và chữa cháy rừng trên địa bàn.

+ Triển khai thực hiện quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp theo các Nghị định số 156/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp 2017; Nghị định số 58/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp; Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và môi trường; Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm; Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp Quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 08/4/2024 của UBND tỉnh về việc Ban hành quy định cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- *Nhiệm vụ của Ban Chỉ huy:*

+ Tham mưu giúp UBND xã tổ chức triển khai có hiệu quả công tác bảo vệ, phát triển rừng và PCCCR trên địa bàn xã; Kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các ban, ngành, đoàn thể trong xã thực hiện kế hoạch bảo vệ rừng và PCCCR hàng năm.

+ Tổ chức tuyên truyền, giáo dục phổ biến kiến thức pháp luật về bảo vệ, phát triển rừng, PCCCR gồm: Luật Lâm nghiệp và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên tới các cơ quan, đơn vị, trường học, chủ rừng và nhân dân trên địa bàn nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của toàn dân trong công tác bảo vệ rừng, PCCCR.

- Kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các chủ rừng thực hiện nghiêm phương án phòng cháy, chữa cháy rừng. Sẵn sàng huy động mọi lực lượng phương tiện tham gia chữa cháy rừng kịp thời, hạn chế thấp nhất thiệt hại do cháy rừng, đảm bảo an toàn cho người và tài sản cho nhân dân. Tiến hành điều tra, xác minh nguyên nhân, đối tượng gây cháy và biện pháp khắc phục, xử lý nghiêm đối tượng gây cháy theo quy định của pháp luật.

- Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo cháy rừng trên hệ thống thông tin của Cục Kiểm lâm tại địa chỉ *Website: Kiemlam.org.vn* để kiểm tra, phát hiện điểm cháy sớm và chủ động thực hiện các biện pháp PCCCR.

- Trưởng Ban chỉ huy phân công nhiệm vụ cho các Thành viên trong Ban chỉ huy phụ trách theo từng thôn để công tác bảo vệ, phát triển rừng, PCCCR trên địa bàn xã được tổ chức thực hiện nghiêm túc và đạt hiệu quả.

2. Tổ, đội quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng (gọi tắt Tổ, đội QLVR&PCCCR) tại các thôn trên địa bàn xã Chi Lăng

STT	Tên thôn	Chức vụ		Số điện thoại
1	Thôn Đoàn Kết	Trưởng thôn	Tổ trưởng	0398947363
		Phó thôn	Tổ viên	
		Tổ trưởng ANTT thôn	Tổ viên	
		Thôn đội trưởng	Tổ viên	
		Bí thư Chi đoàn thôn	Tổ viên	
		Trưởng Ban công tác MT thôn	Tổ viên	
2	Thôn Tiên Phong	Trưởng thôn	Tổ trưởng	0962765023
		Phó thôn	Tổ viên	
		Tổ trưởng ANTT thôn	Tổ viên	
		Thôn đội trưởng	Tổ viên	
		Bí thư Chi đoàn thôn	Tổ viên	
		Trưởng Ban công tác MT thôn	Tổ viên	

3	Thôn Hữu Nghị	Trưởng thôn	Tổ trưởng	0384303019
		Phó thôn	Tổ viên	
		Tổ trưởng ANTT thôn	Tổ viên	
		Thôn đội trưởng	Tổ viên	
		Bí thư Chi đoàn thôn	Tổ viên	
		Trưởng Ban công tác MT thôn	Tổ viên	
4	Thôn Làng Vạc	Trưởng thôn	Tổ trưởng	0388997602
		Phó thôn	Tổ viên	
		Tổ trưởng ANTT thôn	Tổ viên	
		Thôn đội trưởng	Tổ viên	
		Bí thư Chi đoàn thôn	Tổ viên	
		Trưởng Ban công tác MT thôn	Tổ viên	
5	Thôn Chiến Thắng	Trưởng thôn	Tổ trưởng	0378185705
		Phó thôn	Tổ viên	
		Tổ trưởng ANTT thôn	Tổ viên	
		Thôn đội trưởng	Tổ viên	
		Bí thư Chi đoàn thôn	Tổ viên	
		Trưởng Ban công tác MT thôn	Tổ viên	
6	Thôn Làng Trung	Trưởng thôn	Tổ trưởng	0346803442
		Phó thôn	Tổ viên	
		Tổ trưởng ANTT thôn	Tổ viên	
		Thôn đội trưởng	Tổ viên	
		Bí thư Chi đoàn thôn	Tổ viên	
		Trưởng Ban công tác MT thôn	Tổ viên	
		Trưởng thôn	Tổ trưởng	0973548282
		Phó thôn	Tổ viên	
		Tổ trưởng ANTT thôn	Tổ viên	

7	Thôn Minh Hóa Minh Khai	Thôn đội trưởng	Tổ viên	
		Bí thư Chi đoàn thôn	Tổ viên	
		Trưởng Ban công tác MT thôn	Tổ viên	
8	Thôn Làng Thành	Trưởng thôn	Tổ trưởng	0936829607
		Phó thôn	Tổ viên	
		Tổ trưởng ANTT thôn	Tổ viên	
		Thôn đội trưởng	Tổ viên	
		Bí thư Chi đoàn thôn	Tổ viên	
		Trưởng Ban công tác MT thôn	Tổ viên	
9	Thôn Xóm Mới	Trưởng thôn	Tổ trưởng	0977598366
		Phó thôn	Tổ viên	
		Tổ trưởng ANTT thôn	Tổ viên	
		Thôn đội trưởng	Tổ viên	
		Bí thư Chi đoàn thôn	Tổ viên	
		Trưởng Ban công tác MT thôn	Tổ viên	
10	Thôn Làng Càng	Trưởng thôn	Tổ trưởng	0385098404
		Phó thôn	Tổ viên	
		Tổ trưởng ANTT thôn	Tổ viên	
		Thôn đội trưởng	Tổ viên	
		Bí thư Chi đoàn thôn	Tổ viên	
		Trưởng Ban công tác MT thôn	Tổ viên	
11	Thôn Than Muội	Trưởng thôn	Tổ trưởng	0385693178
		Phó thôn	Tổ viên	
		Tổ trưởng ANTT thôn	Tổ viên	
		Thôn đội trưởng	Tổ viên	
		Bí thư Chi đoàn thôn	Tổ viên	
		Trưởng Ban công tác MT thôn	Tổ viên	

12	Thôn Khun Thúng	Trưởng thôn	Tổ trưởng	0977517557
		Phó thôn	Tổ viên	
		Tổ trưởng ANTT thôn	Tổ viên	
		Thôn đội trưởng	Tổ viên	
		Bí thư Chi đoàn thôn	Tổ viên	
		Trưởng Ban công tác MT thôn	Tổ viên	

3. Tổ, đội QLBR và PCCCR trên địa bàn các thôn thực hiện những nhiệm vụ sau:

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến thực hiện Luật lâm nghiệp, Chỉ thị, Nghị định, Thông tư và các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác QLBR&PCCCR tại các cuộc họp ở thôn.

- Tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt quy ước, hương ước của thôn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thường xuyên tuần tra, kiểm tra rừng kịp thời phát hiện và ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp như chặt phá rừng, khai thác trái phép, săn bắt động vật hoang dã... và các hành vi sử dụng lửa trong và ven rừng.

- Tổ chức huy động lực lượng, mọi phương tiện sẵn có theo phương châm “4 tại chỗ” trong nhân dân để ứng cứu kịp thời khi có cháy rừng xảy ra.

- Các thành viên trong tổ với chức năng nhiệm vụ của mình trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nếu phát hiện các đối tượng phá rừng, gây cháy rừng trên địa bàn cần báo cáo ngay về Ban chỉ huy xã để có biện pháp xử lý.

4. Các biện pháp phòng cháy rừng

Thời gian dễ xảy ra cháy rừng trên địa bàn là từ tháng 10 năm trước đến hết tháng 4 năm sau, nhưng thời điểm khô hanh nhất là các tháng 1, 2, 3 hay xảy ra cháy nhất. Vùng trọng điểm cháy rừng trên địa bàn tại 12/36 thôn.

4.1. Công tác tuyên truyền

Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân bằng nhiều hình thức. Cụ thể hóa các văn bản quy định của Nhà nước trong công tác bảo vệ rừng, PCCCR làm sao cho người dân dễ nghe, dễ hiểu, ý thức chấp hành Luật Lâm nghiệp ngày càng được nâng cao.

Tuyên truyền Luật Lâm nghiệp, Nghị định số 35/2019/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; Nghị định 156/NĐ-CP, Thông tư 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định về Phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực Lâm nghiệp và các thông tư hướng dẫn thi hành luật; các văn bản của tỉnh, xã về công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, quản lý lâm sản để nâng cao nhận thức về tác hại của việc phá rừng, cháy rừng gây ra nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm trong công tác bảo vệ rừng và PCCCR.

Tổ chức cho nhân dân ký cam kết không đốt rừng, không phá rừng làm nương rẫy. Hướng dẫn người dân đốt nương đúng quy trình, kỹ thuật, khi đốt nương rẫy nhân dân phải chấp hành nghiêm chỉnh những quy định sau:

+ Đốt vào sáng sớm khi trời lặng gió hoặc nhiệt độ thấp để giảm nguy cơ cháy lan vào rừng.

+ Khi đốt nương cần đăng ký thời gian đốt, báo cáo thôn trưởng, Ban chỉ huy xã và kiểm lâm địa bàn để kiểm tra, giám sát.

+ Vun vật liệu cháy vào trong và thành từng luống, khi đốt từ trên xuống dưới. Phải có người canh gác xung quanh diện tích đốt, khi đốt xong phải xem xét đến khi lửa tàn hết mới được ra về.

+ Nếu để cháy lan vào rừng phải kịp thời cứu chữa, nghiêm cấm việc bỏ chạy. Đồng thời bằng cách khẩn trương báo về tổ chuyên trách của thôn hoặc cho BCH của xã.

- Khi có cháy rừng xảy ra vận động mọi người dân tự giác tố giác thủ phạm gây cháy.

4.2. Xây dựng và duy trì công trình phòng cháy rừng

4.2.1. Xây dựng đường băng trắng cản lửa

- Mục đích xây dựng đường băng:

Để bảo vệ diện tích rừng trong khu vực xây dựng đường băng, chống cháy lan từ khu vực lân cận vào rừng, tạo đường giao thông thuận lợi cho công tác tuần tra lửa rừng và chữa cháy.

- Đối tượng rừng cần xây dựng đường băng:

Các diện tích rừng tự nhiên, rừng trồng, rừng khoanh nuôi cần xây dựng các đường băng cản lửa. Xét ưu tiên xây dựng đường băng cản lửa tại các vùng rừng tự nhiên, rừng trồng, rừng khoanh nuôi có diện tích lớn với các tổ thành loài cây dễ cháy.

- Quy cách xây dựng đường băng:

Hệ thống đường băng cản lửa phải phù hợp với khu vực dân cư, địa hình, bao bọc quanh khu vực rừng được bảo vệ. Xây dựng trên sườn, đỉnh đồi vuông góc với hướng gió chính.

Đường băng đảm bảo tiêu chuẩn về kích thước chiều rộng 20m được phát dọn sạch thực bì hoặc đốt sạch sẽ. Tổ chức đốt vào sáng sớm khi trời lặng gió, đốt xong phải kiểm tra lại toàn bộ đường băng đảm bảo tắt hẳn lửa mới ra về.

4.2.2. Quy hoạch vùng nương rẫy

Để hạn chế việc đốt đồng cỏ gây cháy rừng và phá rừng, trước hết UBND xã và các ban ngành quy hoạch lại khu vực sản xuất nương rẫy cho nhân dân, đồng thời tuyên truyền vận động nhân dân không làm nương rẫy trái phép, hướng dẫn cách đốt nương làm rẫy trong vùng quy hoạch và tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình kỹ thuật phòng cháy. Vận động những hộ gia đình có diện tích nương rẫy cũ chuyển sang trồng rừng để hưởng các chính sách ưu đãi của Nhà nước và phát triển lâm nghiệp bền vững.

4.3. Tăng cường công tác tuần tra, canh gác

Mỗi Tổ, đội PCCCR thôn phân công 01 người/ngày tuần tra canh gác trên khu vực rừng của thôn đã được giao, tuần tra các vùng dễ xảy ra cháy, đặc biệt vào các ngày cao điểm; kịp thời phát hiện những đám cháy để có giải pháp cứu chữa ngay, đồng thời khẩn trương tìm ra thủ phạm gây cháy xử lý nghiêm minh đúng pháp luật. Các chủ rừng canh gác, trực PCCCR vào mùa khô hanh. Chuẩn bị lực lượng tại chỗ, phát hiện sớm, xử lý kịp thời các đám cháy.

5. Các biện pháp chữa cháy rừng

Yêu cầu chữa cháy là: dập lửa kịp thời, triệt để, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại, bảo đảm tuyệt đối an toàn cho người và phương tiện tham gia chữa cháy. Thực hiện phương châm 4 tại chỗ: Chỉ huy tại chỗ; Lực lượng tại chỗ; Phương tiện tại chỗ; Hậu cần tại chỗ.

** Xác định địa điểm, quy mô đám cháy:*

Khi xảy ra cháy rừng, công việc đầu tiên là xác định địa điểm xảy ra cháy, mức độ, quy mô đám cháy, nắm được các thông số cơ bản như: thảm thực vật, thực bì, hệ thống đường giao thông, vị trí nguồn nước... để có kế hoạch huy động lực lượng, phương tiện phù hợp đảm bảo hiệu quả, tránh lãng phí. Việc thông báo nhanh tình hình cháy có thể thực hiện qua các phương tiện thông tin liên lạc hoặc báo trực tiếp.

** Chuẩn bị dụng cụ, phương tiện chữa cháy:*

Đến ngay kho chứa dụng cụ gần nhất hoặc tự mang các dụng cụ sẵn có thô sơ như: cuốc, xẻng, dao phát... để tham gia dập lửa. Những người mang vác dụng cụ nhẹ đi trước, các thao tác phải nhanh gọn để tiếp cận đám cháy càng nhanh càng tốt.

** Kỹ thuật chữa cháy rừng:*

Biện pháp này nêu lên để nhằm củng cố và trang bị phương pháp chữa cháy cho lực lượng chữa cháy rừng cho có hiệu quả, nhanh chóng dập tắt lửa tránh được thiệt hại do cháy rừng lớn gây ra. Chủ yếu sử dụng các biện pháp sau:

- Biện pháp chữa cháy trực tiếp: Áp dụng cho rừng trồng có diện tích nhỏ, rừng mới trồng. Là dùng các dụng cụ như: bàn đập, cành cây tươi, bao tải ướt, bình bơm, rựa, cuốc, tác động trực tiếp đến đám cháy làm tắt ngọn lửa.

- Phương pháp gián tiếp: Là dùng lực lượng và dụng cụ giới hạn đám cháy.

Chủ yếu sử dụng 2 phương pháp sau:

+ Giới hạn đám cháy bằng băng ngăn lửa: Khi đám cháy xuất hiện, mức xảy ra lớn, không thể dùng dụng cụ đến dập tắt được ta phải dùng dụng cụ giới hạn đám cháy bằng cách làm băng ngăn cản không cho lửa cháy lan rộng qua vùng khác. Băng ngăn lửa có bề rộng 15 - 20 m, trên băng tiến hành chặt toàn bộ cây, dọn sạch cành nhánh, cỏ và vật liệu cháy khác. Nếu tốc độ gió lớn, đám cháy lan tràn nhanh thì chiều rộng của băng 20 - 30 m.

+ Giới hạn đám cháy bằng đốt trước một tuyến (có nghĩa là dùng lửa để dập lửa): Phía trước đám cháy, cách đám cháy không xa, chọn 2 băng song song bao quanh trước đám cháy, trên băng đó dọn sạch tất cả các vật liệu cháy ra ngoài (phía giữa 2 băng đó) sau đó dùng các bó đuốc bằng tre khô rồi châm lửa đốt

cháy theo từng đoạn một. Khi đốt phải cẩn thận, không để lửa bốc cao và lan tràn ra ngoài. Chiều rộng của tuyến đốt trước phụ thuộc vào khoảng cách giữa 2 băng dọn sạch ban đầu khoảng 20 - 30 m. Khoảng cách của 2 băng so với đám cháy phụ thuộc vào tốc độ thi công và tốc độ lan tràn của đám cháy. Đảm bảo làm sao để thi công xong thì đám cháy vừa mới tiến đến là đạt.

** Tổ chức, bố trí lực lượng chữa cháy:*

Quy định chung: Đối với các vụ cháy rừng nhỏ, thì lực lượng tại chỗ chủ động chữa cháy rừng, chỉ huy chữa cháy do thôn, thôn trưởng ở đó chịu trách nhiệm. Khi phát hiện đám cháy thì tổ bảo vệ rừng khẩn trương triển khai lực lượng dập tắt lửa đồng thời báo ngay cho Ban chỉ huy xã biết để xử lý và điều động lực lượng hỗ trợ.

- Đối với các vụ cháy có quy mô nhỏ và vừa nhưng xảy ra ở vùng trọng điểm và nhận định mức độ lan tràn đám cháy nhanh, nguy hiểm, ngoài việc xử lý của lực lượng tại chỗ thì Ban chỉ huy xã phải báo khẩn cấp về Ban chỉ huy các vấn đề cấp bách trong QLBV&PCCCR tỉnh xin lực lượng phương tiện đến ứng cứu, khi báo cáo cần nói rõ địa điểm, đường đi và hướng lan tràn của đám cháy. Lúc này chỉ huy chữa cháy là Ban chỉ huy xã.

- Đối với các đám cháy có quy mô lớn, tốc độ lan tràn nhanh, xảy ra ở các vùng trọng điểm, lực lượng địa phương không thể dập tắt được, Ban chỉ huy BVR xã huy động toàn bộ lực lượng trên địa bàn và điện báo về Ban chỉ huy BVR tỉnh xin lực lượng ứng cứu.

Để đảm bảo an toàn cho con người và phương tiện, khi tham gia chữa cháy nhất thiết phải tuân thủ các nguyên tắc sau:

- + Những người tham gia chữa cháy phải đảm bảo đủ sức khỏe.
- + Khi đi chữa cháy phải mặc quần áo bảo hộ, mũ, giày, dép, nước uống. Nếu chữa cháy vào ban đêm phải có đèn pin.
- + Dụng cụ, phương tiện phải đầy đủ, chắc chắn và có tính năng tác dụng tốt trong lúc chữa cháy.
- + Lực lượng chữa cháy phải đảm bảo phối hợp nhịp nhàng, chặt chẽ.
- + Phải có đường thoát khi có nguy cơ bị ngọn lửa bao vây.
- + Tuyệt đối tuân theo mệnh lệnh của người chỉ huy, người chỉ huy phải đưa ra những mệnh lệnh dễ hiểu và kiên quyết.

6. Trang bị phương tiện và thiết bị phục vụ phòng cháy, chữa cháy rừng

TT	Loại dụng cụ	Số lượng	ĐVT	Đơn vị quản lý	Ghi chú
1	Dao phát	20	Con	UBND xã	
2	Cuốc, xẻng, cào	40	Cái	Hộ gia đình	
3	Thùng, xô, chậu	60	Cái	Hộ gia đình	
4	Mũ bảo hộ	30	Cái	UBND xã	

5	Giày bảo hộ	20	Đôi	UBND xã	
6	Máy thổi gió	03	Chiếc	Hạt Kiểm lâm	Tham gia hỗ trợ phối hợp chữa cháy cùng lực lượng tại chỗ
7	Cưa xăng	02	Chiếc	Hạt Kiểm lâm	
8	Bàn đập lửa kim loại	15	Cái	Hạt Kiểm lâm	

Ngoài những dụng cụ chữa cháy trên lực lượng tham gia chữa cháy còn kết hợp sử dụng cành cây tươi tại chỗ cùng dao, cuốc xẻng... của nhân dân khi được huy động tham gia chữa cháy. Khi đám cháy vượt quá tầm kiểm soát của lực lượng tại chỗ thì Hạt Kiểm lâm khu vực Chi Lăng sẽ sử dụng dụng cụ, phương tiện tham gia hỗ trợ phối hợp chữa cháy.

6. Tổ chức theo dõi, cập nhật thông tin diễn biến tình hình cháy rừng và báo cáo về Ban Chỉ đạo các cấp

- Thực hiện công tác dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng: Cập nhật, trao đổi thông tin thường xuyên từ cơ quan Kiểm lâm về thông báo nội dung “ Cảnh báo nguy cơ cháy rừng ” trong các tháng mùa khô để các chủ rừng và nhân dân biết, đặc biệt là khi cấp dự báo cháy rừng ở cấp IV, cấp V nhằm chủ động trong công tác phòng cháy và tổ chức lực lượng sẵn sàng tham gia chữa cháy khi có cháy rừng xảy ra.

- Ban Chỉ huy cấp xã chủ động theo dõi công tác PCCCR trên địa bàn. Khi có cháy rừng xảy ra khẩn trương huy động mọi lực lượng, phương tiện kịp thời chữa cháy. Nếu đám cháy vượt quá tầm kiểm soát cần thông tin ngay tới các lực lượng chức năng (Kiểm lâm, Công an, Quân đội) để hỗ trợ địa phương tham gia phối hợp chữa cháy, đồng thời thực hiện chế độ báo tình hình tổ chức triển khai công tác PCCCR với Ban chỉ đạo cấp tỉnh.

- Trong thời gian cao điểm mùa khô, phải tổ chức duy trì trực cháy thường xuyên tại xã, nhằm phát hiện kịp thời các điểm cháy và huy động lực lượng chữa cháy khi có cháy rừng xảy ra. Khi cấp báo động cháy rừng từ cấp III trở lên, Ban Chỉ huy phải bố trí người trực với thời gian như sau: Cấp III trực 10/24 giờ (thời gian từ 9 giờ đến 19 giờ trong ngày); Cấp IV trực 12/24 giờ (thời gian từ 8 giờ đến 20 giờ trong ngày); Cấp V trực 18/24 giờ (thời gian từ 6 giờ đến 24 giờ trong ngày); Cấp V (liên tục trên 15 ngày) trực 24/24 giờ trong ngày.

7. Kinh phí

- Chi từ nguồn ngân sách xã và các nguồn ngân sách hợp pháp khác.
- Chế độ chính sách trong hoạt động phòng cháy chữa cháy rừng: Theo quy định tại Điều 16, Điều 17 Thông tư số 14/VBHN-BNNPTNT ngày 25/01/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng.

III. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CHÁY RỪNG

1. Tình huống xảy ra cháy rừng (thôn tự tổ chức chữa cháy)

- *Địa điểm xảy ra cháy rừng:* Tại khoảnh 5, tiểu khu 368A, thôn Đoàn Kết, xã Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; loại rừng Bạch đàn, thời điểm cháy xảy ra vào chiều tối. Loại hình cháy mặt đất do lớp thực bì rừng trồng dày; diện tích đám cháy

khoảng 0,2 ha.

- *Bố trí lực lượng, phương tiện xử lý các tình huống:*

+ Khi nhận được tin báo cháy, trưởng thôn Đoàn Kết huy động lực lượng chữa cháy rừng tại chỗ gồm 20 người nhanh chóng tiếp cận và chữa cháy. Sử dụng các dụng cụ thủ công như dao, cuốc, xẻng, cành cây tươi có nhiệm vụ cô lập và dập tắt đám cháy ngay từ ban đầu, đồng thời điện thoại báo cáo cho Ban chỉ huy xã để huy động lực lượng của xã tham gia hỗ trợ.

+ Ban chỉ huy xã sau khi nhận được thông tin nhanh chóng huy động lực lượng thường trực của xã, tiến hành cơ động đến địa điểm cháy tham gia chữa cháy và điện thoại báo cho Hạt Kiểm lâm khu vực để huy động lực lượng trong trường hợp đám cháy vượt quá khả năng kiểm soát và chữa cháy của địa phương.

- *Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy trong các tình huống cụ thể:*

+ Thời điểm mới phát hiện đám cháy: Trưởng thôn Đoàn Kết trực tiếp chỉ huy chữa cháy rừng thực hiện các nhiệm vụ sau: Đánh giá tình hình chung và ra các quyết định hành động hành động (hướng tiếp cận đám cháy, số lượng người chữa cháy, dụng cụ chữa cháy...), phân công, hướng dẫn cho lực lượng tại chỗ thực hiện nhiệm vụ của mình. Trong quá trình chữa cháy đảm bảo an toàn tuyệt đối về con người, thường xuyên thông tin liên lạc với Ban chỉ huy xã.

+ Thời điểm lực lượng của xã tiếp cận đám cháy: Lãnh đạo UBND xã chỉ huy chữa cháy rừng thực hiện các nhiệm vụ sau: Đánh giá tình hình và ra các quyết định hành động (bổ sung lực lượng chữa cháy, tiếp cận đám cháy, số lượng người chữa cháy...). Trong quá trình chữa cháy đảm bảo an toàn tuyệt đối về con người, thường xuyên thông tin liên lạc với Ban chỉ huy cấp tỉnh. Nếu đám cháy vượt quá khả năng của lực lượng tại chỗ thì đề nghị ngay các lực lượng hỗ trợ của xã.

2. Phương án xử lý tình huống cháy phức tạp nhất

2.2. Giả định tình huống cháy phức tạp nhất

Thời điểm cháy rừng xảy ra vào ban đêm, thời tiết nắng nóng, khô hanh kéo dài khoảng 30 ngày, gió mùa thổi mạnh; cấp dự báo cháy rừng đang ở cấp V (cấp cực kỳ nguy hiểm) khu vực cháy là rừng Bạch đàn nơi xa trung tâm xã, cách vị trí tập kết lực lượng chữa cháy 3km, thời gian cháy tự do khoảng 01 giờ, đám cháy đã lan rộng trên 2,0ha. Điểm xuất phát cháy là chân đồi đã bắt đầu lan lên sườn đồi, phía trên đồi thuận theo chiều gió có diện tích rừng trồng Bạch đàn xen kẽ Keo (lớp thực bì dày) với vài chục ha.

2.3. Tổ chức triển khai chữa cháy rừng

Sau khi nhận tin báo cháy rừng của thôn, Ban chỉ huy xã huy động ngay các lực lượng của xã (Dân quân tự vệ, Công an xã, Đoàn thanh niên, Y tế...) khẩn trương di chuyển đến khu vực cháy bằng phương tiện ô tô, xe máy cá nhân nhanh chóng tiếp cận đám cháy hỗ trợ kịp thời cho lực lượng của thôn đã tham gia chữa cháy từ trước. Phân công cán bộ thông thạo địa hình khu vực cháy để có thể tiếp đón và dẫn đường cho các lực lượng chữa cháy được cấp trên và các đơn vị khác huy động đến hỗ trợ chữa cháy. Căn cứ vào số lượng người tham gia chữa cháy và dự kiến thời gian chữa cháy mà Trưởng Ban chỉ huy xã có kế hoạch đảm bảo hậu cần (nước uống, thức ăn, thuốc y tế) cho phù hợp với thực tế.

Trong quá trình chữa cháy, Lãnh đạo UBND xã thường xuyên thông tin cho

Ban chỉ đạo tỉnh, Hạt Kiểm lâm khu vực Chi Lăng về tình hình, diễn biến đám cháy để khi đám cháy vượt quá tầm kiểm soát của các lực lượng đã huy động thì đề nghị chi viện lực lượng của xã, tỉnh và khu vực xung quanh tham gia chữa cháy, đồng thời có các biện pháp đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và tài sản của nhân dân.

*** Hành động sau khi đám cháy được dập tắt:**

- Đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã yêu cầu đồng chí Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cử người đi kiểm tra hiện trường lần cuối và dập tắt hoàn toàn không để sót nguồn lửa tại hiện trường, tránh trường hợp lửa bùng phát trở lại.

- Sau khi việc tổ chức chữa cháy rừng đã xong, đồng chí Chủ tịch UBND xã chỉ đạo toàn bộ lực lượng chữa cháy tập trung tại Trung tâm chỉ huy để đánh giá rút kinh nghiệm và giao nhiệm vụ cho các đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra, xác minh thiệt hại; điều tra nguyên nhân gây cháy rừng; đồng thời báo cáo bằng văn bản lên cấp trên theo quy định.

2.4. Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy

Xác định khoanh vùng khu rừng xung quanh có nguy cơ cháy lan, hướng gió chủ đạo, các vị trí triển khai lực lượng, phương tiện để dập cháy, chống cháy lan, hướng dẫn tự thoát nạn và tổ chức cứu người, di tản tài sản, hướng chữa cháy chính, áp dụng các biện pháp phát đường băng cản lửa...

2.5. Báo cáo tình hình cháy rừng

Sau khi dập tắt đám cháy, Ban chỉ huy xã tổ chức chỉ đạo lực lượng chức năng trên địa bàn phối hợp điều tra, xác minh nguyên nhân, đối tượng gây ra cháy, đánh giá mức độ thiệt hại, đề xuất biện pháp khắc phục, xử lý theo quy định của pháp luật và báo cáo ngay với Ban Chỉ đạo tỉnh để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

2.6. Khắc phục hậu quả do cháy rừng gây ra

Việc khắc phục hậu quả, xử lý sau cháy rừng được quy định tại Điều 52 Nghị định 156/2018/NĐ-CP hướng dẫn Luật Lâm nghiệp. Căn cứ mức độ thiệt hại, chủ rừng xác định và thực hiện các giải pháp phục hồi rừng sau khi cháy gồm: khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên, trồng bổ sung hoặc trồng rừng mới.

Trên đây là Phương án phòng cháy, chữa cháy rừng của UBND xã Chi Lăng, giai đoạn 2026 - 2030./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Công an xã; Ban Chỉ huy Quân sự xã;
- Hạt Kiểm lâm Khu vực Chi Lăng;
- Các phòng: Kinh tế, VHXXH;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT. PKT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Xuân Hòa